

Đổi mới quan điểm về quy hoạch phát triển

TS. NGUYỄN BÁ ÂN
Phó Viện trưởng
Viện Chiến lược phát triển

Có nên đổi mới quy hoạch phát triển như là quy hoạch vùng không và có nên có 1 văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh chung toàn bộ công tác quy hoạch không?

Hiện nay, các quy hoạch phát triển của Việt Nam được điều chỉnh bằng các văn bản quy phạm pháp luật khác nhau, cho nên chưa đảm bảo được tính đồng bộ, thống nhất giữa quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội với quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất. Quy hoạch phát triển ngành, vùng, tỉnh thiếu sự phối hợp với nhau để đảm bảo tính thống nhất. Quy hoạch nọ chồng lấn quy hoạch kia, "tính cục bộ" của từng dự án quy hoạch thể hiện rất rõ.

Tuy nhiên, các văn bản quy phạm pháp luật của quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch xây dựng đều quy định quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội là căn cứ cho các quy hoạch này, nhưng do trách nhiệm lập, quản lý quy hoạch thuộc các cơ quan khác nhau, quy định lại thiếu cụ thể, hơn nữa thời gian lập quy hoạch lại không đồng bộ... nên các quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch xây dựng không đầy đủ các nội dung kinh tế, xã hội và môi trường, còn quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội lại không đầy đủ nội

Theo kinh nghiệm một số nước với trình độ phát triển kinh tế như Việt Nam hiện nay cần có quy hoạch lãnh thổ quốc gia và các quy hoạch vùng. Quy hoạch vùng có chức năng khớp nối các quy hoạch lại với nhau. Nghiên cứu này chia sẻ quan điểm đổi mới về quy hoạch phù hợp với tình hình hiện nay.

dung về tổ chức không gian. Vậy làm thế nào để khắc phục được tình trạng này?

Thực tế ở nước ta, vẫn đang lập, phê duyệt và thực thi rất nhiều quy hoạch, các quy hoạch phát triển ngành như: đường bộ, đường thủy, cảng biển, cảng cá, sân bay, giao thông đô thị, cấp - thoát nước... các quy hoạch này đều được lập riêng rẽ mà không quan tâm phối hợp toàn ngành và liên ngành, dẫn đến thiếu đồng bộ, nhiều khi gây trở ngại cho nhau. Quy hoạch lãnh thổ quốc gia chưa có, quy hoạch vùng thì đang mới dừng lại chủ yếu ở nội dung dự báo phát triển, mà yếu tố tổ chức không gian các hoạt động kinh tế, xã hội và môi trường; quy hoạch phát triển ngành cũng mới chỉ như một đề án phát triển chứ chưa phải là đề án quy hoạch... Do đó, cần có

văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh chung cho công tác quy hoạch từ quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch phát triển khác...

Vì sao lại đổi mới quy hoạch phát triển theo hướng quy hoạch vùng và đặc trưng chủ yếu của quy hoạch vùng là gì?

- Quy hoạch vùng có tính không gian của tổ chức sản xuất xã hội.

Phát triển xã hội một cách cân đối và có kế hoạch hợp lý bao gồm cả bố trí, phối hợp và tổ chức không gian có kế hoạch cuộc sống của xã hội. Những quan hệ của con người với môi trường thế giới thiên nhiên và nhân tạo là những điều kiện tồn tại của con người trong lãnh thổ, trong vùng. Sự liên kết và gắn kết không gian của mỗi quá trình xã hội hoặc nhân tạo thể hiện ở vị trí của nó trên mặt đất, ở các mối quan hệ của nó với môi trường và với các điều kiện kinh tế - xã hội, nơi nó hình thành và phát triển. Mặt khác, từ các mối quan hệ, liên kết tương hỗ giữa các quá trình ở các địa khu và vùng khác nhau, tạo nên tính hiệu quả về kinh tế và xã hội của mỗi ngành. Riêng lĩnh vực kinh

tế, phụ thuộc có tính quyết định vào mức độ tập trung nhiều hay ít của các xí nghiệp trong vùng, lãnh thổ quốc gia và phạm vi hợp tác quốc tế, và khoảng cách từ chúng đến các cơ sở sản xuất hay cơ sở tiêu thụ.

Điều kiện sống và lao động của con người trong các đô thị và nông thôn cũng phụ thuộc có tính quyết định vào vị trí giữa các nơi làm việc, ở, dịch vụ và nghỉ ngơi giải trí. Do đó, việc lựa chọn địa điểm đầu tư xây dựng trong quy hoạch vùng, không những phải để ý đến sự mở rộng vùng phục vụ của công trình, mà còn phải để ý đến cả các quan hệ địa điểm với các mạng lưới giao thông và các yếu tố khác. Đó là nhiệm vụ có tính quyết định của quy hoạch lãnh thổ, quy hoạch vùng, quy hoạch quản lý và công nghệ.

Liên kết sản xuất lãnh thổ cũng là yếu tố có ảnh hưởng đến việc xác định địa điểm của các cơ sở sản xuất. Liên kết này tạo ra các mối quan hệ giữa các địa điểm của các cơ sở trong các quá trình tái sản xuất và những yêu cầu qua lại từ các địa điểm đó. Các mối quan hệ này cũng đồng thời chứa đựng các mối quan hệ xã hội, đặc biệt là quan hệ kinh tế giữa những con người, những tập thể của các địa phương, đô thị và nông thôn. Những mối quan hệ gần trong không gian, chỉ là một khía cạnh của tính lãnh thổ của quá trình tái sản xuất xã hội. Từ khía cạnh này, quy hoạch lãnh thổ và quy hoạch vùng cần phải nhìn nhận trên quy mô toàn vùng, toàn địa phương, toàn quốc, có khi trong phạm vi quốc tế. Vì vậy, quy hoạch vùng và quy hoạch lãnh thổ tập trung của địa phương hay Trung ương có ý nghĩa quan trọng và cần thiết, nhìn từ góc độ cân đối và hiệu quả của các mối quan hệ giữa các vùng và các địa điểm của mỗi công trình trong vùng.

- *Quy hoạch vùng thể hiện sự phân công lao động lãnh thổ.*

Do sự khác nhau về điều kiện tự nhiên, tài nguyên khoáng sản, cơ sở hạ tầng, công nghệ và tổ chức ngành... của các quá trình

sản xuất mà có sự phân công lao động giữa các cơ sở, các vùng. Đó là sự phân công lãnh thổ của sản xuất, của lao động trong xã hội. Các mối quan hệ trong lao động sản xuất ngày càng phát triển do tác động của những tiến bộ về khoa học kỹ thuật.

Phát huy lợi thế so sánh, biến lợi thế so sánh thành lợi thế cạnh tranh, phát triển chuyên môn hóa lãnh thổ là sự nổi trội của một vùng hoặc một điểm dân cư về một ngành sản xuất hay dịch vụ nhất định. Những sản xuất và dịch vụ này cần phải có những điều kiện tương ứng trao đổi với các vùng khác hay điểm dân cư khác, người ta thường gọi là sản phẩm hay dịch vụ đặc biệt đối ngoại... của vùng hay của điểm dân cư.

Chuyên môn hóa lãnh thổ của vùng không phải tùy ý phát triển. Để tránh tình trạng "độc canh", mỗi một vùng, ngoài chuyên môn hóa cần phải phát triển kinh tế tổng hợp của vùng đó.

Tính tổng hợp lãnh thổ là tổ chức cơ cấu kinh tế của vùng, bao gồm tính đa dạng và tính nổi trội cần thiết, có hiệu quả của tái sản xuất của vùng đó. Do đó, ngoài các cơ sở sản xuất chuyên môn hóa (có ý nghĩa đối ngoại), cần phải có các cơ sở hỗ trợ bổ sung, hay các cơ sở cung cấp, phục vụ cho nhân dân và sản xuất của vùng (các ngành sản xuất phục vụ vùng).

Tập trung hóa lãnh thổ là quá trình và kết quả của tập trung trong không gian các cơ sở của nền sản xuất xã hội trong một địa khu nhất định. Nó phát triển trong mối quan hệ chặt chẽ với tập trung ngành, tập trung công nghệ sản xuất, cũng như với liên hợp lãnh thổ.

Liên hợp hóa lãnh thổ là mối quan hệ chức năng trong sản xuất của các xí nghiệp và của các cơ sở sản xuất khác trong phạm vi vùng, một điểm dân cư, qua dịch vụ và cung cấp đầu vào (nguyên liệu, bán thành phẩm) quan hệ chủ yếu là sự liên kết đan xen trong sản xuất cũng như khai thác và sử dụng tài nguyên của vùng.

Hợp tác hóa lãnh thổ đặc

trưng cho mối quan hệ trao đổi sản xuất và dịch vụ giữa các vùng, nó biểu hiện sự liên kết đan xen và cùng ảnh hưởng của các nhà máy giữa các vùng khác nhau trong quy mô quốc gia hay quốc tế. Việc tạo lập có kế hoạch và hợp lý các hình thức tổ chức của phân công lao động lãnh thổ trong mỗi giai đoạn phát triển là một yếu tố quyết định cho việc nâng cao hiệu suất lao động. Cho nên quy hoạch lãnh thổ và quy hoạch vùng ở tất cả các cấp cần định hướng vào hợp lý hóa tổ chức không gian của sản xuất xã hội. Đó là một mục tiêu của hợp lý hóa lãnh thổ của các cấp tỉnh, huyện, kết hợp với các liên hợp sản xuất quốc dân.

Trên cơ sở tạo lập cân đối và có kế hoạch các quá trình tập trung hóa, liên hợp hóa, hợp tác hóa lãnh thổ, các điều kiện và các quan hệ trong và giữa các vùng được phát triển. Những chênh lệch trong phát triển sản xuất và kinh tế giữa các vùng khác nhau được loại trừ dần trong quá trình xích lại gần nhau mang tính hệ thống thống nhất, không những trên quy mô quốc gia mà cả trên phạm vi quốc tế.

- *Quy hoạch tổng thể và phân tách.*

Sự phân công và liên kết lao động sản xuất lãnh thổ đã dẫn đến sự khớp nối tốt hơn các quá trình và địa điểm sản xuất thành những hình thức tổ chức cao hơn, trong không gian rộng lớn hơn, trong đó, các địa điểm của các xí nghiệp, nguồn tài nguyên dự trữ với các quá trình sống và lao động của con người... là các thành phần cơ bản, tạo thành các hệ thống hoặc các tổ hợp địa điểm đặc trưng, được phân biệt bởi :

+ Tổ hợp địa điểm không gian gần cận, trong đó quá trình sống của con người diễn ra trực tiếp như đô thị, làng xóm.

+ Tổ hợp địa điểm không gian xa, trong đó các lĩnh vực, các ngành, các nhà máy, các công trình hạ tầng..., qua chuyên môn hóa, tập trung hóa, liên hợp hóa và tổng hợp hóa có liên kết với nhau ở các khoảng cách xa hơn

như vùng lãnh thổ (tỉnh, huyện, liên tỉnh..) mà không gian có thể giới hạn được.

+ Hệ thống địa điểm của các lĩnh vực, các ngành là sự phân bố các lĩnh vực, ngành sản xuất trong quy mô quốc gia hoặc quốc tế.

+ Sự khớp nối các tổ hợp và hệ thống thành phần trong mối tương quan chung của phân bố lực lượng sản xuất (tài sản và sức người) của cả nước là cơ cấu lãnh thổ quốc gia, cơ cấu nhà nước hay cơ cấu nền kinh tế quốc dân.

+ Loại hình tương quan tổng hợp và cách thức tổng hợp các địa điểm được gọi là sự tổ chức lãnh thổ của quá trình tái sản xuất xã hội.

Tương tự như vậy, bố cục không gian lãnh thổ vùng cũng được phân chia tương ứng và cơ cấu của vùng cũng được định nghĩa và phân biệt như cơ cấu lãnh thổ quốc gia. Việc phân tích, dự báo và quy hoạch các cơ cấu thành phần (theo lĩnh vực) cần đối trong phạm vi lãnh thổ quốc gia và của từng vùng là rất cần thiết để đảm bảo mối quan hệ tương hỗ giữa các cơ cấu thành phần này và nâng cao hiệu quả kinh tế quốc dân.

Phân bố địa điểm các cơ sở sản xuất trong vùng cần phải được quy hoạch trong mối tác động tương hỗ với mật độ dân cư của vùng. Các cơ quan lãnh đạo ngành và liên hợp sản xuất cần lưu ý đến các điều kiện, các yêu cầu hợp tác hóa và tập trung hóa các cơ sở của ngành mình, cũng như lưu ý đến cơ cấu nhu cầu, trong quy hoạch phân bố địa điểm trên lãnh thổ vùng.

Quy hoạch vùng cần phải có sự thống nhất với quy hoạch lãnh thổ quốc gia về phân bố các địa điểm của lực lượng sản xuất và về các phương hướng chính phát triển của vùng. Trên cơ sở mục tiêu của quy hoạch vùng, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân địa phương phải chịu trách nhiệm chính về sự phát triển tổng thể, hài hòa, thống nhất với các ngành, các cấp, các liên hợp sản xuất và về cơ cấu không gian kinh tế - xã hội của vùng mình.

Nếu đổi mới quy hoạch phát triển theo hướng quy hoạch vùng thì phân cấp quy hoạch ra sao?

- *Quy hoạch lãnh thổ quốc gia.* Quy hoạch lãnh thổ quốc gia được tiến hành trong phạm vi cả nước. Nhà nước trung ương soạn thảo và đề ra các mục tiêu chung cũng như các quy chế khung định hướng cho phát triển không gian trong toàn quốc, các mục tiêu và quy chế này cần phải được tuân thủ và thực hiện ở các quy hoạch địa phương, được biên soạn và thể hiện ở luật và chương trình quy hoạch không gian toàn quốc gia. Nhà nước trung ương là cơ quan điều phối và có thẩm quyền xét duyệt các quy hoạch chuyên ngành quốc gia của các bộ, ngành, cũng như quy hoạch của các vùng các địa phương cấp dưới (liên tỉnh, tỉnh..) và sau đó kiểm tra sự tuân thủ mục tiêu quy hoạch lãnh thổ của các quy hoạch vùng.

- *Quy hoạch vùng kinh tế-xã hội.* Quy hoạch vùng được tiến hành trong phạm vi một vùng lãnh thổ của quốc gia (gồm nhiều tỉnh). Có thể hiểu đó là quy hoạch vùng lớn. Chính phủ soạn thảo và đề xuất các mục tiêu quy hoạch không gian của vùng quy hoạch trong các kế hoạch phát triển của vùng. Các kế hoạch phát triển này gắn liền với các dự kiến quy hoạch chung của quốc gia và được thể hiện trong quy luật không gian. Nhiệm vụ của quy hoạch vùng là: Đề xuất các mục tiêu quy hoạch không gian cho lãnh thổ của miền quy hoạch hoặc của bang và của các vùng đó; Căn đối điều phối các quy hoạch chuyên ngành trên lãnh thổ. Soạn thảo các dự kiến cho quy hoạch các vùng và kiểm tra quy hoạch các vùng.

Các kế hoạch phát triển vùng là những dự kiến cơ sở về quy hoạch không gian có tính pháp lý cho quy hoạch tỉnh.

- *Quy hoạch tỉnh* là bộ phận trung gian giữa quy hoạch vùng kinh tế - xã hội (có thể quy hoạch lãnh thổ) và quy hoạch các điểm dân cư đô thị/nông thôn. Trong

các kế hoạch và bản vẽ quy hoạch vùng, các mục tiêu phát triển của quốc gia được cụ thể hóa phù hợp với yêu cầu đòi hỏi của tỉnh.

- *Quy hoạch huyện, hay quy hoạch xã* chỉ có một loại quy hoạch duy nhất là quy hoạch chi tiết về tổ chức không gian.

Phân cấp quản lý quy hoạch sẽ như thế nào?

Cấp quản lý quy hoạch là cấp có nhiệm vụ tổ chức nghiên cứu, xây dựng, phê duyệt và thực hiện quy hoạch. Có 2 cấp quản lý quy hoạch là cấp quốc gia và cấp tỉnh (hoặc thành phố trực thuộc TW). Ngành không phải là cấp quản lý quy hoạch.

- *Cấp quản lý quy hoạch quốc gia chịu trách nhiệm quản lý các quy hoạch:* Quy hoạch lãnh thổ quốc gia; các vùng kinh tế - xã hội, các vùng kinh tế trọng điểm, các vùng lãnh thổ đặc biệt; các quy hoạch cấp tỉnh; quy hoạch phát triển các sản phẩm, quy hoạch phát triển các khu công nghiệp tập trung.

- *Cấp quản lý quy hoạch tỉnh chịu trách nhiệm quản lý các quy hoạch gồm:* Quy hoạch không gian cấp huyện và quy hoạch các tiểu vùng lãnh thổ thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; quy hoạch phát triển xã.

Đối với cấp quốc gia

Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về công tác quy hoạch.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan giúp Chính phủ đảm nhiệm chức năng thống nhất quản lý nhà nước về công tác quy hoạch vùng có các nhiệm vụ và quyền hạn: xây dựng kế hoạch 5 năm và hàng năm về công tác quy hoạch ở cấp quốc gia; Trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch công tác quy hoạch; Hướng dẫn nghiệp vụ và thống nhất với các bộ, ngành, các địa phương về phương pháp xây dựng quy hoạch; Chủ trì xây dựng quy hoạch lãnh thổ quốc gia; Quy hoạch các vùng kinh tế - xã hội, các vùng kinh tế trọng điểm, các

vùng lãnh thổ đặc biệt làm căn cứ định hướng cho quy hoạch và kế hoạch của các ngành, các địa phương; Chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện quy hoạch vùng và đưa quy hoạch vào kế hoạch; Giúp Thủ tướng Chính phủ điều phối hoạt động của các ngành, các địa phương trong việc thực hiện quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội các vùng, nhất là vùng kinh tế trọng điểm.

Các bộ quản lý ngành xây dựng kế hoạch về công tác quy hoạch của ngành mình, địa phương mình và thống nhất kế hoạch đó với Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Chỉ đạo các cơ quan chức năng xây dựng quy hoạch của ngành mình, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng ở Trung ương và địa phương để xây dựng quy hoạch. Tổ chức thẩm định quy hoạch của ngành mình để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Đối với cấp Tỉnh

Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thẩm định quy hoạch tỉnh và thông qua Hội đồng nhân dân để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân giao cho Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh đảm nhận chức năng thống nhất quản lý nhà nước về công tác quy hoạch trên lãnh thổ của mình, tổ chức kiểm tra, giám sát thực hiện các quy hoạch này.

Sở Kế hoạch và Đầu tư lập kế hoạch 5 năm và hàng năm về công tác quy hoạch ở cấp tỉnh và báo cáo kế hoạch đó cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Đồng thời có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch công tác quy hoạch trên địa bàn tỉnh.

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì xây dựng quy hoạch của tỉnh, các vùng thuộc tỉnh và là cơ quan đầu mối giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định và trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Các sở quản lý ngành và các quận, huyện trong tỉnh.

Xây dựng kế hoạch về công tác quy hoạch của ngành mình, địa phương mình và thống nhất

kế hoạch đó với bộ quản lý ngành và sở Kế hoạch và Đầu tư.

Chỉ đạo các cơ quan chức năng xây dựng quy hoạch của ngành mình, địa phương mình; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng ở tỉnh để xây dựng quy hoạch.

Đối với cấp huyện và xã

Ủy ban nhân dân cấp huyện (xã) tổ chức thẩm định quy hoạch huyện (xã) và thông qua Hội đồng nhân dân huyện (xã) để trình Chủ tịch tỉnh phê duyệt đối với quy hoạch huyện và Chủ tịch huyện phê duyệt đối với quy hoạch xã.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao cho Phòng Tài chính, Kế hoạch đảm nhận chức năng thống nhất quản lý nhà nước về công tác quy hoạch trên lãnh thổ của mình, tổ chức kiểm tra, giám sát thực hiện các quy hoạch này.

Phòng Tài chính, Kế hoạch lập kế hoạch 5 năm và hàng năm về công tác quy hoạch ở cấp huyện và báo cáo kế hoạch đó cho Sở Kế hoạch và Đầu tư. Đồng thời có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch công tác quy hoạch trên địa bàn huyện, chủ trì xây dựng quy hoạch của huyện, các vùng thuộc huyện và là cơ quan đầu mối giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện thành lập Hội đồng thẩm định và trình Hội đồng nhân dân huyện thông qua.

Các nhiệm vụ quản lý cụ thể

Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước đối với công tác quy hoạch; Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm trước Chính phủ và thực hiện sự phân công của Chính phủ về công tác này. Chính phủ phân công, phân cấp quản lý và trách nhiệm về thực hiện công tác quy hoạch cho các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn nội dung và phương pháp lập quy hoạch vùng, quy hoạch ngành phù hợp với từng thời kỳ phát triển của đất nước.

Các bộ quản lý ngành, lĩnh

vực chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ đối với lĩnh vực mình phụ trách. Các bộ ngành phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng nội dung và phương pháp lập quy hoạch phát triển ngành theo chức năng.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, huyện và xã chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về công tác quy hoạch trên địa bàn do mình quản lý.

Các bộ ngành và Ủy ban nhân dân các cấp tỉnh có trách nhiệm gửi báo cáo kết quả lập, thẩm định, phê duyệt sau khi quy hoạch được thông qua và quyết định phê chuẩn có hiệu lực thi hành; định kỳ hàng năm báo cáo tình hình thực hiện quy hoạch về Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Sau khi quy hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước trình quy hoạch có trách nhiệm tổ chức công bố công khai, thông báo quy hoạch (trừ những quy hoạch có nội dung thuộc bí mật quốc gia).

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã có trách nhiệm công bố, thông báo bằng văn bản các quy hoạch phát triển cấp mình quản lý, các quy hoạch cụ thể trên địa bàn huyện (xã) để mọi công dân, doanh nghiệp và các nhà đầu tư có thể dễ dàng tiếp cận nghiên cứu và khai thác.

Tất cả các khâu của công tác quy hoạch từ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, công bố quy hoạch, thực hiện quy hoạch đều phải được kiểm tra, giám sát theo các quy định của pháp luật.

Các cơ quan nhà nước trong phạm vi, nhiệm vụ của mình có chức năng quản lý nhà nước về quy hoạch có trách nhiệm thanh tra, kiểm tra về công tác quy hoạch.

Cơ quan trình quy hoạch chịu trách nhiệm về chất lượng và nội dung của quy hoạch trình duyệt.

Cơ quan thẩm định phải chịu trách nhiệm trước cơ quan có thẩm quyền phê duyệt về kết quả thẩm định. ■